

Hiệu quả. Chính xác. Linh hoạt.

Agilent Cary 60 UV-Vis Spectrophotometer



Agilent Cary 60 UV-Vis

Agilent là nguồn tài nguyên và đối tác hàng đầu của bạn về quang phổ phân tử. Dòng sản phẩm Cary nổi tiếng thế giới, bao gồm các thiết bị FTIR, UV-Vis-NIR và huỳnh quang và cung cấp cho bạn một loạt các giải pháp quang phổ phân tử toàn diện.



Câu trả lời bạn có thể tin cậy

Thiết bị quang phổ tử ngoại khả kiến Agilent Cary 60 UV-Vis hiệu quả, chính xác và linh hoạt, được thiết kế để đáp ứng các thách thức trước mắt và tương lai của bạn. Với các tùy chọn lấy mẫu từ xa, hiệu suất đã được chứng minh và chi phí sở hữu thấp, bạn có thể chắc chắn rằng Cary 60 UV-Vis tạo ra các câu trả lời mà bạn có thể tin tưởng.

- Chi phí sở hữu thấp nhất - với tuổi thọ cực kỳ dài lên đến 3 tỷ lần nhấp nháy, đi kèm với chế độ bảo hành 10 năm để bạn hoàn toàn yên tâm.*
- Không cần cuvet - đầu dò sợi quang tùy chọn cung cấp kết quả chính xác trong một phần nhỏ thời gian và không cần cuvet hoặc ống hút, các phép đo mẫu ít có khả năng xảy ra lỗi hơn.
- Đo các mẫu quý giá một cách dễ dàng - chùm tia hội tụ của Cary 60 UV-Vis hoàn hảo để đo các thể tích nhỏ một cách chính xác và có thể tái tạo. Tiết kiệm mẫu của bạn bằng cách sử dụng dưới 4 μ L thay vì mL.
- Thu thập dữ liệu cực nhanh - với tốc độ quét lên đến 24.000 nm/min, bạn có thể quét toàn bộ dải bước sóng (190 đến 1.100 nm) trong vòng chưa đầy 3 giây.
- Chọn tính bền vững - được kiểm toán độc lập về tác động môi trường, Cary 60 UV-Vis đã nhận được nhãn ACT (Accountability, Consistency, Transparency - Trách nhiệm giải trình, Tính nhất quán, Tính minh bạch).



Cho các ứng dụng của bạn

Agilent cam kết cung cấp các giải pháp cho ứng dụng của bạn. Chúng tôi có công nghệ, nền tảng và hướng dẫn chuyên môn mà bạn cần để thành công.

	Hóa chất & Năng lượng	Học thuật	Công nghệ sinh học & Dược phẩm
Các ứng dụng phổ biến cho Agilent Cary 60 UV-Vis	Kiểm soát chất lượng nguyên liệu thô và thành phẩm. Đo màu và so màu. Phân tích chất dinh dưỡng trong nước, thực phẩm và nông nghiệp. Phân tích dung dịch đục hoặc mẫu có độ hấp thụ tương đối. Phân tích quang học khối (ví dụ: kính râm). Nghiên cứu sắc tố trong bảo tồn nghệ thuật thông qua phép đo phản xạ	Đặc tính của các hợp chất chưa biết hoặc mới tổng hợp Theo dõi động học của các phản ứng hóa học hoặc sinh học xảy ra ở tốc độ dưới một giây Đo màng và các thành phần quang học Phân tích các phản ứng quang hóa tại chỗ trong quá trình chiếu xạ mẫu	Định lượng DNA và protein Đo mẫu sinh học lạnh (4 °C) ngay sau khi lấy ra khỏi tủ lạnh Độ tinh khiết của thuốc và nồng độ API Chuẩn bị mẫu chất lỏng huỳnh quang trước khi đo phát xạ Phân tích lượng nhỏ mẫu quý (< 4 µL)
Phụ kiện chung cho Agilent Cary 60 UV-Vis	Đầu đo sợi quang đo truyền qua và phản xạ. Giá đỡ đơn và đa cuvet có bộ ổn nhiệt với đầu đo nhiệt độ Bộ đổi cuvet 18 vị trí Cuvet hình chữ nhật, hình trụ, micro và cuvet đóng.	Đầu đo sợi quang đo truyền qua và phản xạ. Giá đỡ đơn và đa cuvet có bộ ổn nhiệt với đầu đo nhiệt độ Giá đỡ mẫu rắn Cuvet hình chữ nhật, hình trụ, micro và cuvet đóng.	Đầu dò sợi quang (chất lỏng) Giá đỡ đơn và đa cuvet có bộ ổn nhiệt với đầu đo nhiệt độ Cuvet cho thể tích siêu nhỏ (microvolume cell) Khay đỡ cho cuvet siêu nhỏ (TrayCell 2.0 – Ultra-microvolume cell) Phụ kiện trộn nhanh.

Những cải tiến về quang phổ phân tử

1947

UV-Vis ghi phổ thương mại đầu tiên, Cary 11 UV-Vis

1954

Phát hành Cary 14 UV-Vis-NIR

1969

Quang phổ hồng ngoại chuỗi Fourier quét nhanh, FTS-14

1979

Lần đầu tiên sử dụng detector thủy ngân cadmium telluride (MCT) trong FTIR

1982

Kính hiển vi FTIR đầu tiên, UMA 100

1989

Giới thiệu Cary 1 và 3 UV-Vis, được ca ngợi trong lĩnh vực.

1999

Tiêu cự màng phẳng MCT 256 x 256 đầu tiên dành cho quang phổ phân tích.

2000

Hệ thống hình ảnh hóa học ATR đầu tiên

2007

Giao thoa kế nhỏ nhất và chắc chắn nhất hiện có trên thị trường đã được giới thiệu

2007

Phụ kiện mẫu TumbIIR được giới thiệu - một cuộc cách mạng trong đo mẫu lỏng bằng FTIR

2008 to 2011

Agilent cung cấp các giải pháp FTIR cầm tay và ngoài phòng thí nghiệm

2017

Sát nhập công ty chuyên sản xuất phổ Raman (Coban Raman)

2018

Cary 3500 UV-Vis và Hệ thống hình ảnh hóa học 8700 Laser Direct Infrared (LDIR) được ra mắt.

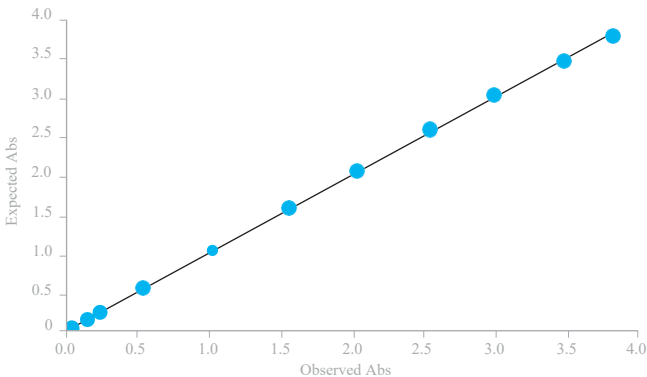
Chất lượng và hiệu suất theo thiết kế

Kỷ lục đã được chứng minh của chúng tôi về cải tiến thiết kế quang học đảm bảo rằng bạn luôn nhận được câu trả lời đúng.

Sức mạnh của Xenon

Agilent Cary 60 UV-Vis sử dụng hiệu năng hàng đầu và đã được minh chứng của thiết bị trước đây Cary 50 UV-Vis, tiên phong trong công nghệ đèn Flash Xenon trong UV-Vis. Cary 60 UV-Vis là:

- Không bị ảnh hưởng bởi ánh sáng phòng - thiết kế quang học độc đáo cho phép thực hiện các phép đo khi khoang chứa mẫu mở, cho phép đo các mẫu lớn hoặc có hình dạng kỳ lạ và giảm rủi ro hoặc lỗi của người dùng.
- Tập trung - Chùm tia có độ tập trung cao cung cấp khả năng ghép nối vượt trội với sợi quang, khiến Cary 60 UV-Vis trở thành lựa chọn tốt nhất cho các phép đo sợi quang UV-Vis.
- Mạnh mẽ - Sự kết hợp giữa đèn Xenon và thiết kế cơ học vượt trội đảm bảo Cary 60 UV-Vis vốn có độ tin cậy cao. Với hơn 10.000 Cary 60 UV-Vis đã được vận chuyển, chúng tôi tự tin cung cấp chế độ bảo hành 10 năm cho đèn.
- Tiết kiệm - Đèn truyền thống, chẳng hạn như deuterium, cần được thay thế thường xuyên - một quá trình tốn thời gian và tốn kém. Độ tin cậy của đèn xenon cộng với thời gian khởi động bằng không, và mức sử dụng năng lượng điện thấp và yêu cầu bảo trì giúp giảm đáng kể chi phí sở hữu.
- Hiệu quả - Đèn chỉ nhấp nháy khi thực hiện phép đo, loại bỏ hiện tượng suy giảm chất lượng ảnh, vì các mẫu quý hoặc nhạy sáng không bị tiếp xúc quá nhiều với tia UV hoặc nhiệt.
- Linh hoạt - Cary 60 UV-Vis được trang bị nhiều loại phụ kiện đa dạng, mang lại sự linh hoạt để đo nhiều loại mẫu thực tế khác nhau.



Độ chính xác và khoảng tuyến tính trắc quang vượt trội

Khoảng trắc quang của Cary 60 UV-Vis mở rộng trên 3,5 đơn vị hấp thụ. Như thể hiện ở trên, hệ số tương quan 0,999 đã đạt được khi đo các chuẩn được chứng nhận (Starna, S/N 14727, loại bộ RM-9ND). Độ hấp thụ được đo ở 525 nm bằng cách sử dụng thời gian trung bình tín hiệu 1 giây.



Hãy thử bảng tính của chúng tôi để xem số tiền tiết kiệm của bạn có thể tăng lên như thế nào

Chọn giá trị dựa trên mô hình hoạt động phòng thí nghiệm của bạn

Thay thế đèn mỗi năm

1

Tuần ngừng hoạt động cho mỗi lần thay đèn

2

Với Cary 60 UV-Vis được hỗ trợ bằng đèn Flash Xenon, đây là những gì phòng lab của bạn có thể tiết kiệm được:

	Tiết kiệm chi phí	Tiết kiệm thời gian
Sau 1 năm	\$ 4.500	200 giờ
Sau 10 năm	\$ 45.000	2.000 giờ

Giá sử chi phí thay thế đèn Deuterium và Vonfram là 1.400 đô la cho mỗi bộ, chi phí tái thẩm định là 3.100 đô la cho mỗi lần thay đổi bộ đèn, thời gian khởi động hàng ngày là 30 phút và 240 ngày làm việc mỗi năm. Tất cả số tiền đều tính bằng đô la Mỹ.

Hiệu năng độ nhiễu tuyệt vời

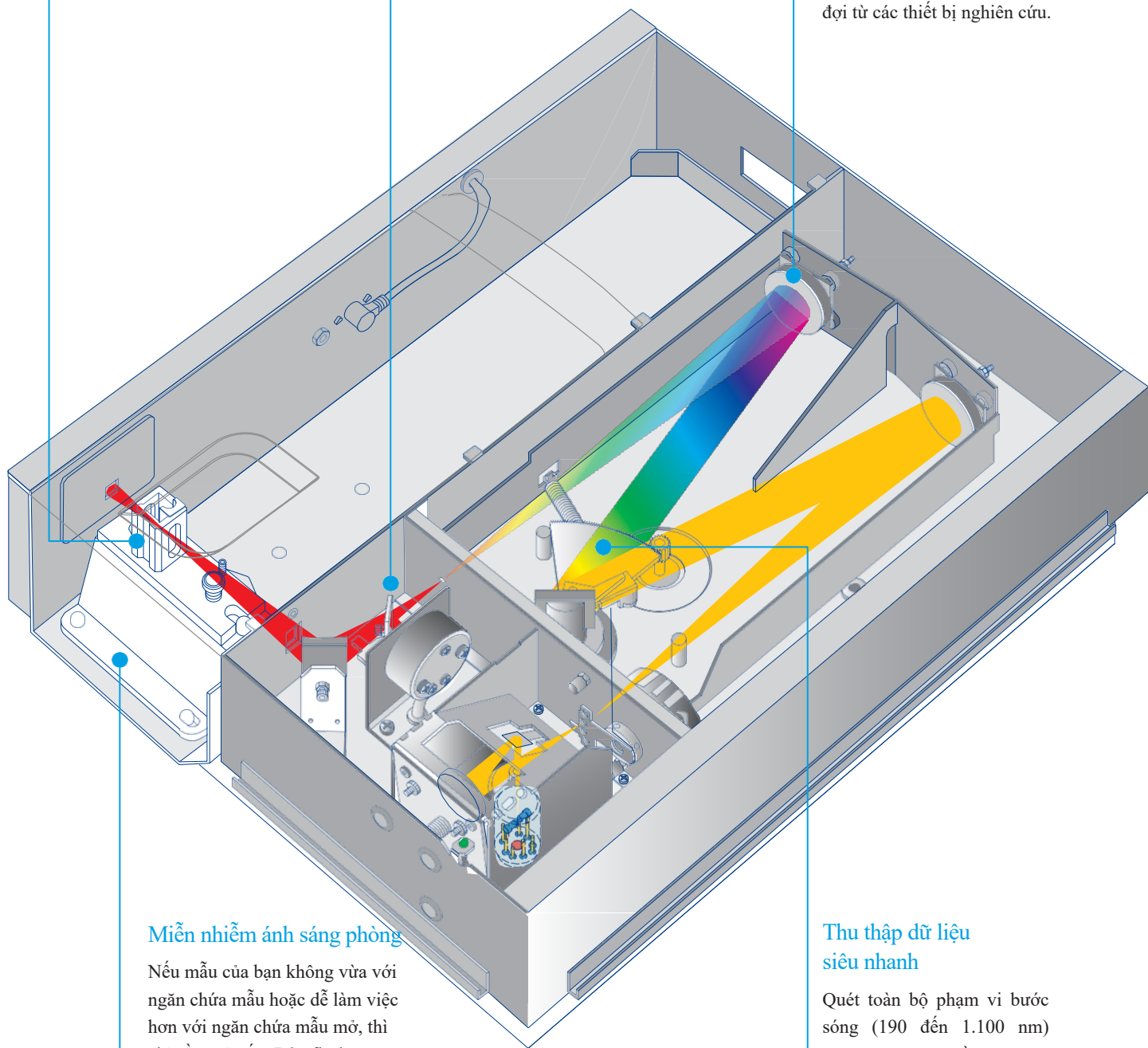
Chùm sáng rất sáng và tập trung - nhỏ hơn $1,5 \text{ mm} \times 1,0 \text{ mm}$ tại tiêu điểm - đảm bảo hiệu suất chống nhiễu tuyệt vời ngay cả khi sử dụng các microcell có khẩu độ nhỏ.

Hiệu chỉnh tham chiếu đồng thời

Là thiết bị UV-Vis chùm tia kép, Cary 60 UV-Vis duy trì tính toàn vẹn cao nhất ở mọi tốc độ quét thông qua việc đo mẫu và chùm tia tham chiếu đồng thời.

Thiết kế quang học vượt trội và đã được chứng minh

Tận dụng khả năng thiết kế từ máy quang phổ Cary cấp nghiên cứu của chúng tôi, Cary 60 UV-Vis cung cấp hiệu suất quang học tuyệt vời. Hiệu suất này bao gồm độ tuyến tính và độ chính xác của phép đo quang, thường được mong đợi từ các thiết bị nghiên cứu.



Miễn nhiễm ánh sáng phòng

Nếu mẫu của bạn không vừa với ngăn chứa mẫu hoặc dễ làm việc hơn với ngăn chứa mẫu mở, thì chỉ cần mở nắp. Đèn flash xenon có nghĩa là Cary 60 không bị ảnh hưởng bởi ánh sáng trong phòng.

Thu thập dữ liệu siêu nhanh

Quét toàn bộ phạm vi bước sóng (190 đến 1.100 nm) trong vòng chưa đầy 3 giây.

Hướng tới một phòng Lab bền vững hơn

Cary 60 UV-Vis đã được kiểm toán độc lập về tác động môi trường của nó.

Cary 60 UV-Vis đã nhận được nhãn ACT (Accountability, Consistency, Transparency - Trách nhiệm giải trình, Tính nhất quán, Minh bạch), được xác minh bởi My Green Lab. Nhãn cung cấp thông tin về tác động môi trường của Cary 60 UV-Vis trong suốt vòng đời của nó.

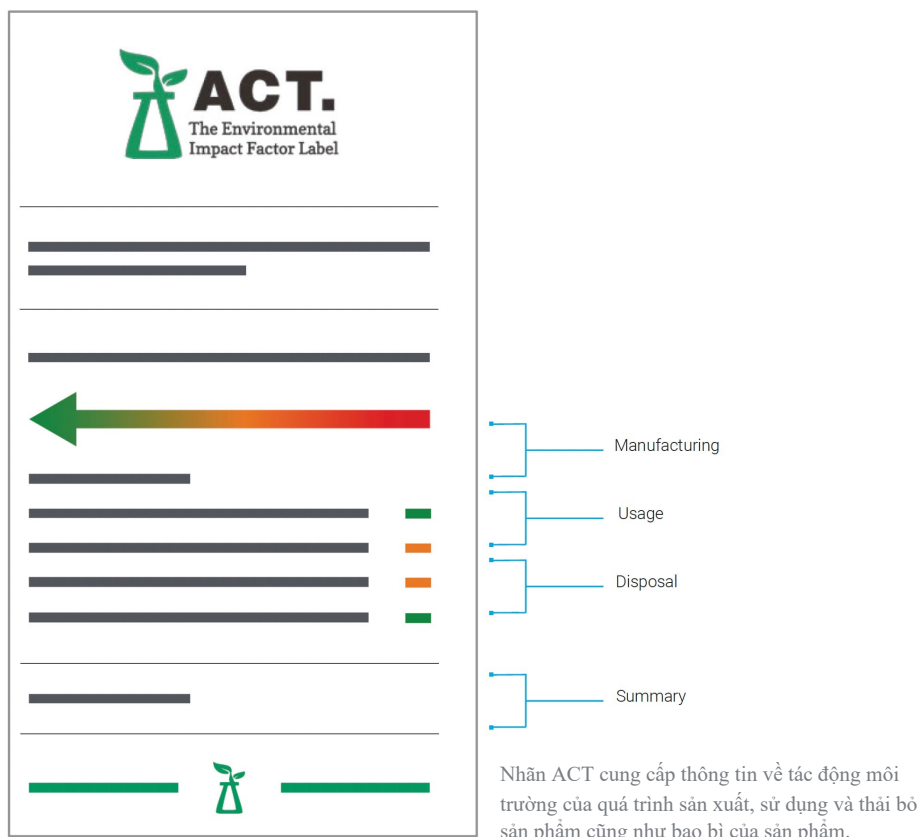
Hoàn thành công việc của bạn và đạt được mục tiêu phát triển bền vững

Cary 60 UV-Vis cải thiện tác động môi trường của phòng thí nghiệm mà không cản trở năng suất hoặc tiến bộ khoa học:

- Tiêu thụ năng lượng giảm: ví dụ, đèn nguồn Xenon chỉ nhấp nháy khi đọc, không có thời gian khởi động.
- Giảm sản xuất chất thải nguy hại: đèn nguồn Xenon được bảo hành 10 năm, do đó không cần phải thường xuyên thay thế và thải bỏ đèn.
- Thiết bị bền lâu (trên 20 năm) với bảo trì tối thiểu.
- Được sản xuất bằng năng lượng tái tạo.
- Chương trình thu hồi khi hết vòng đời để đảm bảo sản phẩm được tái chế hoặc tân trang đúng cách.

Để tìm hiểu thêm về cách Cary 60 UV-Vis có thể giúp bạn đạt được mục tiêu phát triển bền vững của mình, hãy truy cập :

www.agilent.com/chem/cary-60-uv-vis_ACT



Bạn có thể làm tất cả với Cary

Thiết bị quang phổ UV-Vis Cary 60 được bổ sung thêm nhiều phụ kiện và phần mềm được thiết kế riêng cho nhu cầu ứng dụng của bạn.

Phụ kiện tăng cường hiệu suất.

Phạm vi phụ kiện rộng lớn cho Cary 60 UV-Vis đảm bảo bạn có thể xử lý cỡ mẫu và loại mẫu khác nhau nhất.¹

Phụ kiện cho mẫu chất lỏng bao gồm :

- Đầu dò và bộ ghép nối sợi quang để đo nhanh và chính xác mà không cần cuvet.
- Giá đỡ đơn và đa cuvet được điều nhiệt bằng Peltier hay nước để kiểm soát chính xác nhiệt độ.
- Đầu dò nhiệt độ để đo nhiệt độ bên trong cuvet.
- Các cuvet đo mẫu thể tích nhỏ để đo thể tích < 4 μ L.
- Cuvet siêu nhỏ với khay TrayCell 2.0 để đo thuận tiện và chính xác các mẫu thể tích cực thấp.
- Bộ thay đổi 18 cuvet để tăng thông lượng và năng suất.
- Phụ kiện trộn nhanh để đo động học dòng chảy dừng.

Phụ kiện cho chất rắn, bột và bột nhão:

- Giá đỡ mẫu rắn để xác định đặc điểm của nhiều loại mẫu, bao gồm bộ lọc, bột, gel, thành phần quang học và vải.
- Đầu dò sợi quang đo phản xạ và bộ ghép nối (coupler).

Đồ tiêu hao cho UV-Vis.

- Dòng sản phẩm vật tư tiêu hao UV-Vis của Agilent bao gồm cuvet, cuvet dòng và đèn.



1. Danh sách phụ kiện của chúng tôi ngày càng dài ra. Để tìm hiểu về những sản phẩm mới nhất có sẵn tại khu vực của bạn, hãy liên hệ với Đại diện Agilent tại địa phương hoặc truy cập trang web của chúng tôi tại: www.agilent.com/chem/UV/

Phần mềm hoàn toàn tốt hơn.

Phần mềm thân thiện với người dùng, tập trung vào ứng dụng có khả năng kiểm soát thiết bị hoàn chỉnh.

Phần mềm được thiết kế cho các mẫu thực tế

Thiết kế mô-đun của phần mềm Agilent Cary WinUV có nghĩa là nó có thể được điều chỉnh để phù hợp với các yêu cầu phân tích của bạn. Cho dù đó là ứng dụng QA/QC yêu cầu quét bước sóng hay ứng dụng khoa học đời sống yêu cầu xác định động học enzyme tiên tiến hoặc kiểm soát nhiệt, phần mềm đều có thể đáp ứng nhu cầu của bạn. Bộ phần mềm Cary WinUV có một số mô-đun phần mềm tập trung vào ứng dụng được thiết kế để hợp lý hóa thiết lập phương pháp, thu thập và phân tích dữ liệu, giảm độ phức tạp đồng thời tăng năng suất.

Các ứng dụng phần mềm chuyên dụng.

Tối ưu hóa công việc của bạn và tiết kiệm thời gian với các mô-đun tích hợp được thiết kế để bao gồm nhiều ứng dụng UV-Vis. Tính toán độ tinh khiết hoặc nồng độ DNA bằng mô-đun RNA/DNA hoặc nghiên cứu quá trình sinh học bằng mô-đun động học enzyme. Các phương pháp có thể dễ dàng được điều chỉnh cho các vấn đề phân tích cụ thể.

Phần mềm dễ sử dụng

Các mô-đun phần mềm UV-Vis riêng lẻ được điều chỉnh theo nhiệm vụ phân tích trong tầm tay, với các công cụ tính toán và phân tích được thiết lập sẵn có liên quan để tìm câu trả lời nhanh chóng và dễ dàng. Giao diện phần mềm cung cấp không gian làm việc gọn gàng và tuân theo thiết kế trực quan cho phép người vận hành chuyển đổi giữa các mô-đun phần mềm một cách liền mạch.

Các tính năng đồ họa nâng cao

Mô-đun điều khiển đồ họa thực hiện ghi nhận định tự động, thu phóng, di chuyển và theo dõi con trỏ, nhiều định dạng trực tung và trực hoành. Nó cũng cung cấp các chế độ sao chép/dán và chồng phổ thông minh, giúp việc giải thích và trình bày phổ cho các báo cáo trở nên dễ dàng.

Xử lý dữ liệu nâng cao

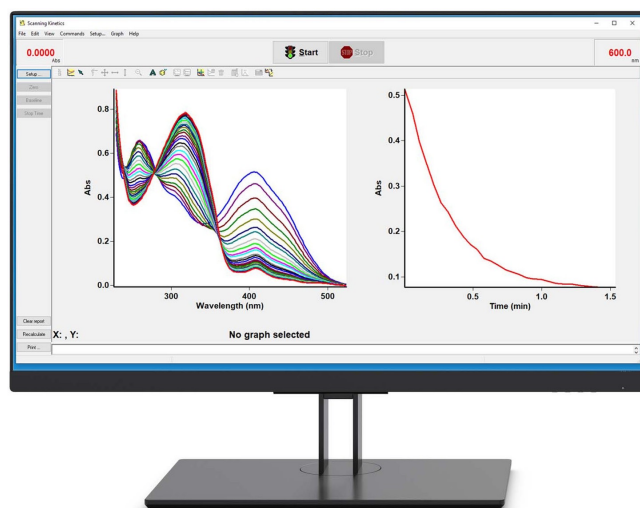
Sử dụng bảng tính (calculator) phổ để áp dụng các phép toán, bao gồm các hàm cộng, trừ, chia, nhân, logarit và căn bậc hai, vào phổ. Bảng tính cũng có tính năng trung bình, chuẩn hóa, làm mịn, đạo hàm bậc bốn, tích phân và thuật toán hiệu chỉnh Kubelka-Munk.

Đáp ứng các thách thức ứng dụng của bạn

Sử dụng Ngôn ngữ phát triển ứng dụng (ADL) tích hợp mạnh mẽ để tùy chỉnh phần mềm Cary WinUV nhằm đáp ứng các ứng dụng cụ thể nhất của bạn.

Quản lý tính toàn vẹn của dữ liệu

Các biện pháp kiểm soát kỹ thuật tích hợp tùy chọn đảm bảo tính bảo mật cho dữ liệu của bạn, kiểm soát quyền truy cập và tạo điều kiện tuân thủ theo định nghĩa của US FDA 21 CFR Phần 11, Phụ lục 11 của EU và các quy định về hồ sơ điện tử quốc gia tương tự.



Dễ dàng có được đường cong động học

Chỉ cần nhấp chuột, bạn có thể có được đường cong động học từ một loạt các đường cong lặp lại. Phần mềm hiển thị đường cong động học ở 410 nm.

Ứng dụng Hóa chất & Năng lượng (QA/QC)

Khi bạn cần cung cấp các sản phẩm hoàn thiện chất lượng cao nhất một cách nhất quán và tiết kiệm chi phí, các giải pháp phân tích sáng tạo, đáng tin cậy là điều cần thiết cho thành công của bạn. Cary 60 UV-Vis cung cấp các tùy chọn lấy mẫu linh hoạt và độ bền đã được chứng minh, đảm bảo bạn có thể đo mẫu của mình với độ chính xác cao nhất.

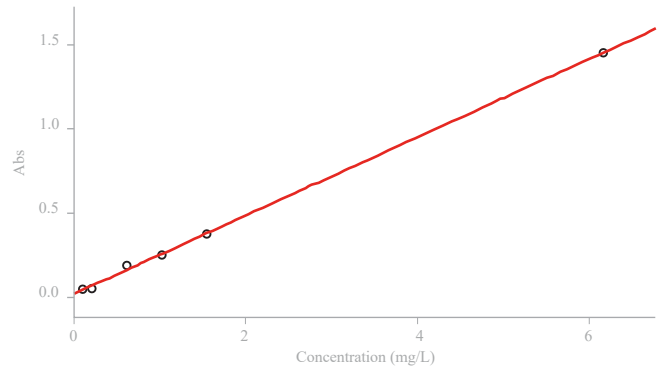
Thực hiện QA dễ dàng

- Phần mềm Cary WinUV hỗ trợ tối đa 30 chuẩn và 10 lần lặp lại, mang đến cho bạn sự linh hoạt tối đa để thiết lập mức độ chính xác.
- Linh hoạt để chạy các phương pháp cơ bản và nếu cần, kiểm soát nâng cao để phát triển phương pháp.
- Các ứng dụng được cấu hình trước bao gồm các phép đo đọc điểm đơn, quét, nồng độ và động học.

Lấy mẫu linh hoạt

Với ngăn chứa mẫu lớn và khả năng chống ánh sáng trong phòng, Cary 60 UV-Vis với đầu dò sợi quang lý tưởng cho các phòng thí nghiệm QC:

- Tăng tốc sản xuất: Sử dụng đầu dò sợi quang để đo trên dây chuyền sản xuất, thay vì chuyển mẫu chất lỏng vào cuvet.
- Đầu dò có thể chứa nhiều thể tích mẫu khác nhau - từ mẫu rất lớn đến mẫu microlit.
- Loại bỏ thời gian lấy mẫu của cuvet đo dòng (flow cell) và các vấn đề về hệ thống như rò rỉ ống, phân hủy và bong bóng.



Phân tích Nitrat trong nước

Nồng độ nitrat trong nước thải được đo trên Cary 60 UV-Vis bằng đầu dò những sợi quang. Kỹ thuật này đã giảm thời gian phân tích hơn 50%. Chất lượng dữ liệu không bị ảnh hưởng.



Ứng dụng học thuật

Khi bạn cần đáp ứng nhiều ứng dụng và cấp độ người dùng, tính linh hoạt và độ tin cậy đã được chứng minh là điều cần thiết cho các yêu cầu của bạn. Cary 60 UV-Vis cung cấp độ chính xác và chi phí sở hữu liên tục thấp, đảm bảo bạn có thể đáp ứng các thách thức trước mắt và trong tương lai.

Phần mềm mạnh mẽ và trực quan

- Giao diện trực quan làm cho nó trở nên lý tưởng cho các phòng thí nghiệm nghiên cứu và giảng dạy tại trường đại học.
- Linh hoạt để chạy các phương pháp đơn giản, được cấu hình sẵn cho sinh viên đại học, thông qua các phương pháp nâng cao cho nghiên cứu học thuật.
- Các ứng dụng bao gồm đo quét, nồng độ, động học và RNA/DNA

Phân tích động học nâng cao

- Tốc độ thu thập dữ liệu có thể thay đổi để thu thập thêm dữ liệu khi bạn cần. Phần mềm Kinetics cũng hỗ trợ các phản ứng chậm, dài và có thể thu thập dữ liệu trong tối đa 5 ngày mà không giới hạn số điểm dữ liệu được thu thập.

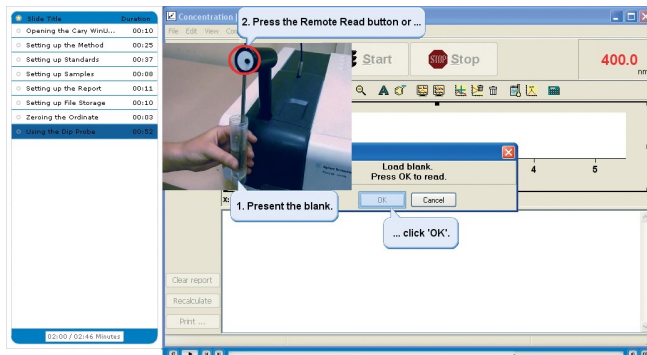
Thu thập dữ liệu linh hoạt

- Nhiều loại phụ kiện để đáp ứng nhiều ứng dụng và mẫu khác nhau.
- Đầu đo sợi quang loại bỏ nhu cầu chuyển mẫu chất lỏng vào cuvet, giảm thiểu mất mẫu và lỗi của người dùng.



Loại bỏ những rắc rối về cuvette và ống hút

Bằng cách sử dụng đầu dò sợi quang, bạn sẽ không bao giờ phải mua hoặc vệ sinh cuvette nữa.



Chương trình tự học

Phần mềm Cary WinUV bao gồm các trình hướng dẫn từng bước và các đoạn video clip giúp người dùng nhanh chóng nắm bắt.



Đo các mẫu rắn

Giá đỡ mẫu rắn tương thích với nhiều loại mẫu khác nhau

Ứng dụng công nghệ sinh học và dược phẩm

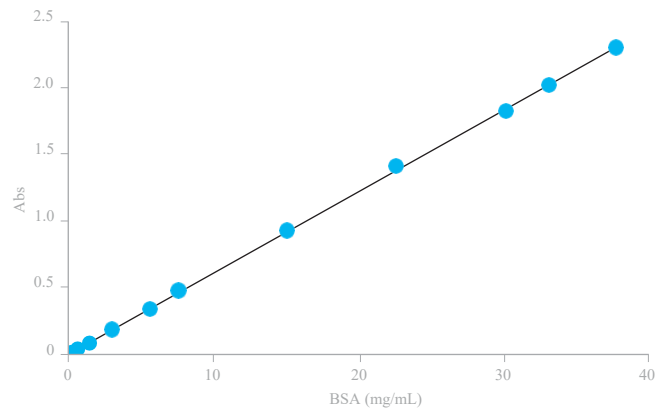
Trong một lĩnh vực đòi hỏi độ chính xác, năng suất và tuân thủ quy định, thách thức của bạn chưa bao giờ lớn hơn thế. Cary 60 UV-Vis cung cấp khả năng bảo vệ cho các mẫu vật quý giá và đảm bảo rằng bạn có thể đo mẫu vật của mình với độ chính xác cao nhất.

Bảo vệ các mẫu vật quý giá

- Đầu đo sợi quang và cuvet lấy mẫu thể tích nhỏ cho phép đo với lượng mẫu < 4 μ L cho các mẫu sinh học và hóa học quý giá.
- Các mẫu nhạy sáng không tiếp xúc với ánh sáng liên tục vì đèn chỉ nhấp nháy để thu thập điểm dữ liệu, ngăn ngừa sự phân hủy quang học.
- Nhiệt độ ngăn chứa mẫu ổn định vì đèn không tạo ra nhiệt, đảm bảo dữ liệu chính xác và có thể tái tạo.

Tuân thủ và thẩm định

- Phần mềm Agilent Cary WinUV Pharma tùy chọn hỗ trợ tuân thủ theo quy định của US FDA 21 CFR Phần 11, Phụ lục 11 của EU và các quy định tương tự về hồ sơ điện tử quốc gia.
- Các kiểm tra thẩm định thiết bị USP, EP và BP được cung cấp theo tiêu chuẩn.
- Tự động hóa kiểm tra thiết bị bằng phụ kiện thay đổi 18 cuvet - chỉ cần nhấn bắt đầu và rời đi.
- Có sẵn các dịch vụ chứng nhận (IQ/OQ) cho phần cứng, phần mềm và phụ kiện Cary 60 UV-Vis.
- Có tới 10 bản sao và giá trị trung bình trong phần mềm Cary WinUV giúp xác thực/kiểm tra theo ICH Q2 (R1).



Đo mẫu thể tích siêu nhỏ

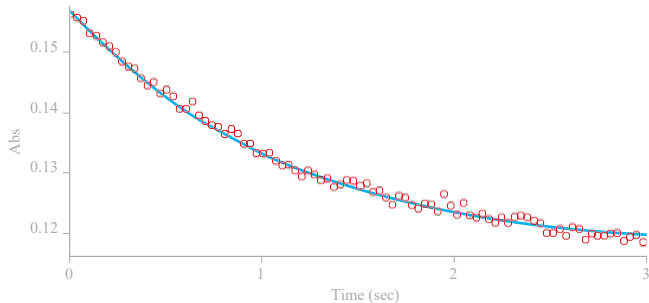
Xác định lượng protein BSA trên một khoảng nồng độ rộng bằng cách sử dụng < 4 μ L mẫu trong một cuvet chứa mẫu vi thể tích (microvolume). Độ tuyến tính trắc quang đặc biệt của Cary 60 UV-Vis đảm bảo dữ liệu chính xác và có thể tái tạo, đồng thời loại bỏ việc pha loãng mẫu trước khi đo.





Đo động học nhanh chóng và chính xác

- Thu thập dữ liệu ở 80 điểm mỗi giây và tạm dừng thu thập dữ liệu bất kỳ lúc nào để thêm thuốc thử mà không ảnh hưởng đến hiệu suất.
- Kéo dài thời gian thu thập trong quá trình chạy.
- Thu thập dữ liệu động học của bạn và thực hiện các phép tính động học enzyme trong cùng một ứng dụng. Có sẵn các biểu đồ Lineweaver- Burk, Eadie-Hofstee, Hanes-Woolf, Eadie-Scatchard, V_0 so với $[S]$ và Dixon $1/V_0$ so với $[I]$.



Đo phản ứng ngắn hạn

Phụ kiện trộn nhanh cho phép bạn tự động bắt đầu phân tích trong vòng chưa đầy 1/10 giây sau khi hai thành phần được trộn lẫn.

Đo mẫu lạnh trực tiếp từ tủ lạnh!

Sử dụng đầu đo sợi quang để đo mẫu lạnh. Vì đầu đo vi mô được nhúng hoàn toàn trong mẫu nên không có vấn đề ngưng tụ, vấn đề này khó loại bỏ khi sử dụng cuvet.



Động học dòng chảy dừng (stopped flow)

Phụ kiện trộn nhanh lý tưởng cho các phép đo động học dòng chảy dừng



Giám sát nhiệt độ

Đầu dò nhiệt độ cho phép đo nhiệt độ bên trong cuvette, cung cấp dữ liệu chính xác nhất cho các thí nghiệm phụ thuộc vào nhiệt độ. Phần mềm Cary WinUV giám sát nhiệt độ trực tiếp từ đầu dò, đảm bảo dữ liệu được thu thập ở nhiệt độ chính xác.

Agilent CrossLab: Những hiểu biết sâu sắc và kết quả thực tế

CrossLab không chỉ cung cấp các thiết bị đo mà còn mang đến dịch vụ, vật tư tiêu hao và quản lý tài nguyên cho toàn bộ phòng thí nghiệm. Điều này giúp phòng thí nghiệm của bạn nâng cao hiệu suất, tối ưu hóa quy trình làm việc, kéo dài thời gian hoạt động của thiết bị, đồng thời phát triển kỹ năng cho người sử dụng vv...

Tìm hiểu thêm:

CÔNG TY TNHH SAO ĐỎ VIỆT NAM CHI NHÁNH CMS (REDSTAR-CMS)

Hotline: +84986 712 712

Email: info@redstar-cms.vn

Website: www.redstar-cms.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 3, tòa nhà Hà Nội Paragon,

Số 181 Trần Quốc Vượng, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Vạn Đạt, Lô II-1,

Đường số 8, Nhóm CN 2, KCN Tân Bình,

P. Tây Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

DE49811964

This information is subject to change without notice.

© Agilent Technologies, Inc. 2019, 2024
Published in the USA, March 5, 2024
5990-7789EN